TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **72**/2026/HSST
Ngày 14 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – toạ phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngân Thị Hồng.

Ông Vi Văn Tý.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Kim Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Ông Lang Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số 57/2026/TLST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2026/QĐST–HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn H**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1981, tại xã T, tỉnh Nghệ An; Trú tại: Bản Đ, xã T, tỉnh Nghệ An; Căn cước công dân số: 040081034377; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn T và bà: Sầm Thị H1 (đã chết); Vợ thứ nhất: Lang Thị T1 (đã ly hôn); vợ thứ hai Vi Thị T2 (đã ly hôn) và 03 người con; tiền án: Không;

Tiền sự:

Ngày 27/6/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 99/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 13/8/2024.

Nhân thân:

- Ngày 25/10/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 341/2006/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/9/2011.

- Ngày 25/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An) xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 38/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2015.

- Ngày 22/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An) xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 31/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2022.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2026 cho đến nay tại Phân Trại tạm giam T, Công an tỉnh N. (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị T3 – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 – Trung tâm giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2023, Lô Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 99/QĐ-TA. Ngày 13/8/2024. Lô Văn H đã chấp hành xong theo giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 63 của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Q, tỉnh Nghệ An. Ngày 14/8/2024, Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, (nay là UBND xã T), tỉnh Nghệ An ra Quyết định đưa Lô Văn H vào diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú với thời hạn 02 năm từ ngày 13/8/2024 đến ngày 13/8/2026 theo Quyết định số 09/QĐ-UBND.

Thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của người quản lý sau cai nghiện ma túy, ngày 26/12/2025, Công an xã T, tỉnh Nghệ An phối hợp với Trung tâm y tế Q kiểm tra công tác chấp hành pháp luật đối với Lô Văn H bằng việc tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng hình thức test nhanh nước tiểu của Lô Văn H. Kết quả xét nghiệm thể hiện Lô Văn H "dương tính với chất ma túy Morphine". Cùng ngày 26/12/2025 Công an xã T, tỉnh Nghệ An phối hợp với Trung tâm y tế Q lấy mẫu nước tiểu của Lô Văn H để phục vụ công tác giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lô Văn H khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24 tháng 12 năm 2025, do có nhu cầu sử dụng chất ma tuý nên Lô Văn H đi từ nhà ở bản Đ, xã T, tỉnh Nghệ An đến ngã ba T thuộc xã T đón xe khách lên đến Trung tâm Y tế Q, rồi đi bộ vào bản T, xã Q, tỉnh Nghệ An tìm

mua ma túy để sử dụng. Đến nơi Lô Văn H gặp một người đàn ông không quen biết, H hỏi "Có ma túy bán không", người đàn ông trả lời "Có, mua bao nhiêu", H nói: "Bán cho một trăm nghìn đồng heroine và 01 (một) bơm kim tiêm" đồng thời đưa số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) cho người này. Người đàn ông cầm tiền và đi đâu đó khoảng 15 phút thì quay lại đưa cho Lô Văn H một gói ni lông bên trong chứa chất ma túy (loại heroin) và 01 (một) bơm kim tiêm. Lô Văn H cầm số ma túy vừa mua được đi vào bụi cây bên đường tại bản Thanh Phong 2, xã Q pha chế sử dụng bằng hình thức tiêm dung dịch chứa ma túy vào ven tĩnh mạch cánh tay phải của mình. Sau khi sử dụng xong, Lô Văn H bẻ kim tiêm và dùng bật lửa đốt bơm kim tiêm thành tro rồi đi bộ về nhà.

Ngày 29/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số: B374/QĐ-CSMT giám định chất ma túy mẫu nước tiểu của Lô Văn H. Tại bản kết luận giám định số 57/81/26/KLG ĐĐC-PYQG ngày 07/01/2026 của V kết luận:

"Mẫu nước tiểu:

- Có tìm thấy M và C
- Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên."

Ngày 14/01/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N có Công văn số 43/CV-CSMT đề nghị biện luận kết luận giám định số 57/81/26/KLGDĐC- PYQG. Đến ngày 31/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N nhận được Công văn số 43/PYQG-ĐC ngày 26/01/2026 của V về việc trả lời Công văn số 43/CV-CSMT của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N như sau: "Heroine sau khi được hấp thu vào cơ thể sẽ nhanh chóng bị chuyển hóa thành 6-acetylmorphine, sau đó tiếp tục chuyển hóa thành Morphin".

Bản trạng số 22/CT-VKSNAN – KV ngày 07/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An truy tố bị cáo Lô Văn H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Lô Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và hình phạt. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Lô Văn H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhất trí với trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng tại phiên toà, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án,căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Lô Văn H là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật phòng chống ma túy với thời hạn 02 năm, kể từ ngày 13/8/2024 đến ngày 13/8/2026 theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND xã T, huyện Q (nay là UBND xã T), tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý, ngày 24 tháng 12 năm 2025, Lô Văn H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại khu vực bản Thanh Phong 2, xã Q, tỉnh Nghệ An. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy lập vào hồi 14 giờ 00 phút, ngay 26 tháng 12 năm 2025 thể hiện Lô Văn H dương tính với chất ma túy Morphine; Kết luận giám định độc chất số 57/81/26/KLG ĐĐC-PYQG ngày 07/01/2026 của V kết luận: trong nước tiểu của Lô Văn H có tìm thấy các chất Morphin, và C. Điều đó có đủ cơ sở để khẳng định Lô Văn H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi bổ sung). Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An truy tố đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lô Văn H thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe và ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bản thân trong thời gian quản lý sau cai nghiện chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị trừng trị nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo có 01 tiền sự và 03 nhân thân điều đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; mặc dù trước đây bị cáo đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích và lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên theo hướng dẫn tại khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Lô Văn H do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với mẫu nước tiểu thu của Lô Văn H cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định, các công cụ Lô Văn H sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 que tets nhanh chất ma túy đối với Lô Văn H là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lô Văn H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn H 02 (hai) năm 02 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2026.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 que test nhanh chất ma túy đối với Lô Văn H ngày 26/12/2026.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội khóa XIV. Bị cáo Lô Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
-VKSND khu vực 10 – Nghệ An;,
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam phân trại Thái Hòa;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10 – Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương